

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2021/HS-ST
Ngày 10/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Luân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Ngọc Huân và Bà Lê Thị Khuyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Ma Văn Chung, là thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Đức, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2021/TLST-HS, ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Triệu Thanh M (tên gọi khác không), sinh ngày 17 tháng 3 năm 1982, tại: xã K, huyện T, tỉnh C; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: thôn S, xã TQ, huyện N1, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Triệu Văn C1 và bà Triệu Thị P; bị cáo có vợ là Triệu Thị L và 02 con; tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/6/2021 đến nay (có mặt).

Người tham gia tố tụng khác:

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Triệu Thị L, sinh năm 1984; trú tại: thôn S, xã TQ, huyện N1, tỉnh Bắc Kạn (có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đỗ Thị X - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn - (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/06/2021, tổ công tác của Công an huyện N thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn thị trấn Yên Lạc, huyện N, tỉnh Bắc Kạn,

thì phát hiện 01 đối tượng đang điều khiển xe mô tô BKS 97B1-81690 đang di chuyển hướng từ thôn Khuổi Nần I, thị trấn Yên Lạc ra tổ nhân dân P, thị trấn Y, có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Nên tổ công tác đã yêu cầu dừng xe và kiểm tra, xác định là Triệu Thanh M, sinh năm 1982, trú tại thôn Slam coóc, xã TQ, huyện N1, tỉnh Bắc Kạn, khi được kiểm tra thì M trình bày M là người nghiện ma túy và vừa đi mua ma túy và vừa sử dụng ma túy xong. Khi bị tổ công tác Công an huyện N yêu cầu kiểm tra do lo sợ nên M luống cuống làm rơi 02 gói nhỏ ma túy M vừa mua được ra gần đồng gạch gần đó. Ngay sau đó M đã cầm 02 gói nhỏ ma túy này lên và tự nguyện giao nộp cho tổ công tác và tổ công tác lập biên bản hồi 15 giờ 10 phút cùng ngày, trong đó có 02 gói nhỏ ma túy có đặc điểm: 01 gói nhỏ được gói bằng một túi ni lon màu trắng trên có in các chữ màu xanh, bên trong có 01 gói nhỏ được gói bằng giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, mở tiếp gói này phát hiện bên trong có chất màu trắng dạng cục, lẫn bột. Nghi là ma túy, nên tổ công tác đã trích một lượng nhỏ thử với thuốc thử Heroine do Bộ Công an cấp. Kết quả thuốc thử chuyển màu tím, trùng với màu nhận biết Heroine. Đối với gói nhỏ ma túy còn lại có đặc điểm, được gói bằng một túi ni lon màu trắng trên có in các chữ màu xanh, bên trong có 01 gói nhỏ được gói bằng giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, mở tiếp gói này phát hiện bên trong có chất màu trắng dạng cục, lẫn bột. Nghi là ma túy, nên tổ công tác đã trích một lượng nhỏ thử với thuốc thử Heroine do Bộ Công an cấp. Kết quả thuốc thử chuyển màu tím, trùng với màu nhận biết Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản niêm phong 02 gói nhỏ ma túy ký hiệu A1. Ngoài ra tổ công tác còn tạm giữ của M gồm: 01 xe mô tô BKS- 97B1-81690, 01 điện thoại di động, 01 chiếc bơm kim tiêm, 01 đăng ký xe mô tô, xe máy.

Hồi 19 giờ 35 phút ngày 12/06/2021 tổ công tác tiến hành lập biên bản xét nghiệm nhanh ma túy với Triệu Thanh M, kết quả dương tính M có sử dụng ma túy.

Cùng ngày 12/06/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 08 để tiến hành khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở, đồ vật, tài liệu và các công trình phụ cận có liên quan của Triệu Thanh M tại nơi cư trú thôn S, xã TQ, huyện N1, tỉnh Bắc Kạn. Kết quả khám xét không phát hiện thu giữ đồ vật tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội của M.

Hồi 17 giờ 40 phút ngày 12/06/2021 tại trụ sở Công an huyện N, đã tiến hành cân xác định trọng lượng chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột thu giữ của M. Kết quả số chất màu trắng có tổng khối lượng là 0,530g (không phẩy năm ba không gam). Sau khi cân xác định khối lượng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an

huyện N đã tiến hành niêm phong trong phong bì ký hiệu B1 để gửi giám định. Ngày 14/06/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã ra quyết định trưng cầu giám định số 29, trưng cầu giám định viên phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn.

Tại Bản kết luận giám định số 119/KTHS-MT ngày 18/06/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu B1 gửi giám định là ma túy loại Heroine, có khối lượng 0,530g (không phải năm ba không gam), sau giám định còn 0,490g (không phải bốn chín không gam). Sau khi giám định các mẫu chất gửi giám định cùng phong bì bao gói cũ được niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T119 hoàn trả lại cho Cơ quan trưng cầu.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện N, Triệu Thanh M khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 12/06/2021 M một mình điều khiển xe mô tô BKS- 97B1-81690 từ nhà của M ở thôn S, xã TQ, huyện N1, tỉnh Bắc Kạn đến thị trấn Y, huyện N, tỉnh Bắc Kạn để mua thức ăn, và tìm mua ma túy về sử dụng. Khi M điều khiển xe mô tô đến khu vực cầu Ngã tư phố cổ, thuộc thị trấn Yên Lạc thì gặp một người đàn ông khoảng 35 tuổi, M không quen biết hỏi M, có mua ma túy không, M trả lời có. Ngay sau đó người đàn ông này bán cho M 02 gói nhỏ ma túy giá 500.000đ và M đưa cho người đàn ông này số tiền 500.000đ, nhận được ma túy M điều khiển xe mô tô vào thôn K, thị trấn Y, N và trích lấy một lượng nhỏ ma túy ra sử dụng số còn lại M cất trên người M và điều khiển xe mô tô theo hướng ra trung tâm thị trấn Y, huyện N. Khi điều khiển xe mô tô đến tổ nhân dân P, thị trấn Y thì bị tổ công tác Công an huyện N phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Mục đích M mua ma túy là để bản thân sử dụng, không nhằm mục đích mua bán.

Quá trình điều tra M thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và ăn năn hối cải. Lời khai của M tại Cơ quan điều tra phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng và đồ vật thu giữ, tạm giữ trong vụ án:

- 0,530g (không phải năm ba không gam) ma túy loại Heroine, sau giám định còn 0,490 (không phải bốn chín không gam).

(số chất ma túy trên được niêm phong trong phong bì ký hiệu T119, trên mép dán phong bì có 04 chữ ký và 02 dấu đỏ hình tròn, dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn. Một mặt phong bì ghi dòng chữ: Vụ Triệu Thanh M (1982) tàng trữ trái phép chất ma túy.

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu B2, một mặt phong bì có ghi “vật chứng còn lại vụ Triệu Thanh M, tàng trữ trái phép chất ma túy ngày

12/06/2021”, một mặt có 05 chữ ký, và 03 dấu đỏ hình tròn, dấu của CQCSĐT Công an huyện N.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu trắng, màn hình cảm ứng, số IMEI1: 860739036455998, số IMEI2: 860739036455980, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, màu đen, BKS 97B1-81690, số máy JA38E0431600, số khung 3812JY014484, xe cũ đã qua sử dụng.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 050903, số máy JA38E0431600, số khung 3812JY014484 - BKS 97B1-81690, chủ xe Triệu Thanh M do Công an tỉnh Bắc Kạn cấp ngày 03/01/2019.

- 01 bơm kim tiêm loại 3ml/cc, kim tiêm đã qua sử dụng.

Tại bản cáo trạng số: 20/CT-VKS-NR ngày 29/9/2021, của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn, truy tố Triệu Thanh M về: "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện Kiểm sát đã truy tố.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Triệu Thị L trình bày: Chiếc xe bị thu giữ trong vụ án là của hai vợ chồng, dùng tiền của hai vợ chồng để mua, tuy nhiên giấy tờ mang tên chồng là Triệu Thanh M và chị không biết anh M lấy xe mô tô đi mua ma túy nên yêu cầu được lấy lại xe và đăng ký xe;

Đại diện viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng. Đề nghị HĐXX Tuyên bố bị cáo Triệu Thanh M phạm "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38/BLHS năm 2015 xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Miễn án phí cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- * Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 phong bì dán kín niêm phong ký hiệu T119, trên mép dán phong bì có 04 chữ ký và 02 dấu đỏ hình tròn, dấu của phòng, bên trong chứa 0,490 (không phải bốn chín không gam) và 01 phong bì niêm phong ký hiệu B2,

- 01 bơm kim tiêm loại 3ml/cc, kim tiêm đã qua sử dụng

- * Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu trắng, màn hình cảm ứng, số IMEI1: 860739036455998, số IMEI2: 860739036455980, điện thoại cũ đã qua sử dụng

- * Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe mô tô HONDA WAVE RSX, màu đen, BKS 97B1-81690, số máy JA38E0431600, số khung 3812JY014484, xe cũ đã qua sử dụng

½ giá trị của chiếc xe máy còn lại trả cho chị Triệu Thị L, sinh năm 1984, trú tại thôn S, xã TQ, huyện N1, tỉnh Bắc Kạn.

*Tạm giữ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 050903, số máy JA38E0431600, số khung 3812JY014484 - BKS 97B1-81690, chủ xe Triệu Thanh M do Công an tỉnh Bắc Kạn cấp ngày 03/01/2019 để đảm bảo cho việc thi hành án đối với chiếc xe.

Người bào chữa cho bị cáo, bà Đỗ Thị X trình bày quan điểm bào chữa: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và khung hình phạt. Đề nghị HĐXX cân nhắc, xem xét hành vi của bị cáo, xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm đối với bị cáo như: bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo nhận thức được hành vi của bản thân, bị cáo không quanh co chối tội, thành khẩn ăn năn hối cải, bị cáo thuộc hộ nghèo, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 12 tháng tù, hình phạt bổ sung không áp dụng do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đề nghị HĐXX miễn án phí cho bị cáo theo quy định.

Bị cáo Triệu Thanh M nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp để sớm trở về gia đình, xã hội

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng điều tra viên cơ quan điều tra Công an huyện N, kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện N trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Triệu Thanh M: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại tòa, cụ thể:

Hồi 15 giờ 10 phút ngày 12/06/2021 tại tổ nhân dân P, thị trấn Y, huyện N, tỉnh Bắc Kạn Triệu Thanh M đã có hành vi tàng trữ 0,530 (không phẩy năm ba không gam) ma túy loại Heroine. Mục đích tàng trữ ma túy là để sử dụng cho bản thân M

Hành vi nêu trên của Triệu Thanh M đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương và phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận hành vi của bị cáo M đã đủ yếu tố cấu thành "Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều luật có nội dung:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...

b)

c) Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

.....

[3] Nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS năm 2015;

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng, quan điểm của Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật. Mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù. Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là nằm trong khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố.

[5] Đánh giá về quan điểm bào chữa của người bào chữa: Quan điểm của người bào chữa về việc bị cáo không có tiền án, tiền sự; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, lý do bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy là nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế. Mức hình phạt mà người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo là 12 tháng tù là có nằm trong khung. Tuy nhiên, mức hình phạt này HĐXX thấy rằng có phần nhẹ so với tính chất, tình tiết của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện và thái độ của bị cáo tại phiên tòa. HĐXX xét thấy cần xem xét toàn diện vụ án để đưa ra mức hình phạt theo quy định

[6] Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. HĐXX xét thấy bị cáo tuổi đời còn trẻ, nhưng không

chịu lao động rèn luyện bản thân dẫn đến nghiện chất ma túy mà phạm tội. Do vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là người nghiện chất ma túy không có công việc ổn định, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo do đó không xem xét áp dụng

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với : 02 phong bì dán kín niêm phong trong đó: 01 phong bì niêm phong ký hiệu T119; 01 phong bì niêm phong ký hiệu B2; 01 bơm kim tiêm loại 3ml/cc, kim tiêm đã qua sử dụng

Không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu trắng, màn hình cảm ứng, số IMEI1: 860739036455998, số IMEI2: 860739036455980, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội và bị cáo đề nghị được lấy lại. Do đó, cần trả lại cho bị cáo.

Đối với:

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, màu đen, BKS 97B1-81690, số máy JA38E0431600, số khung 3812JY014484, xe cũ đã qua sử dụng.

Xét chiếc xe máy là phương tiện mà bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Tuy nhiên, xét về nguồn gốc, chiếc xe là do cả hai vợ chồng bị cáo góp tiền để mua nên chiếc xe này thuộc sở hữu chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân. Quá trình điều tra xác định chị Triệu Thị L (vợ bị cáo) không biết việc bị cáo dùng chiếc xe để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị của chiếc xe mô tô, trả lại $\frac{1}{2}$ giá trị của chiếc xe mô tô cho chị Triệu Thị L sau khi đã hóa giá.

+ Đối với 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 050903, số máy JA38E0431600, số khung 3812JY014484 - BKS 97B1-81690, chủ xe Triệu Thanh M do Công an tỉnh Bắc Kạn cấp ngày 03/01/2019 cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án đối với chiếc xe mô tô.

[8] Đối với người đã bán ma túy loại Heroine cho M vào ngày 12/06/2021 ở thị trấn Y, huyện N, do M không quen biết và cũng không biết họ tên, địa chỉ người này, nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để mở rộng điều tra làm rõ.

Đối với chiếc xe mô tô do M sử dụng để đi mua ma túy ngày 12/06/2021, là tài sản chung của M và vợ của M là Triệu Thị Lan. Tuy nhiên khi M lấy xe đi mua ma túy thì Lan không biết. Do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N không xem xét xử lý đối với Triệu Thị L là đúng quy định của pháp luật

[9] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo; là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn và có đơn đề nghị miễn án phí, do vậy bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố: bị cáo Triệu Thanh M phạm: "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2] Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt Triệu Thanh M 14 tháng tù về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 12/6/2021

[3] Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

* Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 phong bì đã được niêm phong, ký hiệu T119, trên mép dán của phong bì có 04 chữ ký và 02 dấu đỏ hình tròn, dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn. Một mặt phong bì có ghi dòng chữ " Vụ Triệu Thanh M (1982) tàng trữ trái phép chất ma túy, bên trong chứa 0,490 (không phải bốn chín không gam) ma túy";

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu B2, một mặt phong bì có ghi "Vật chứng còn lại vụ Triệu Thanh M, Tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 12/6/2021", một mặt có 05 chữ ký và 03 dấu đỏ hình tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N.

- 01chiếc bơm kim tiêm loại 3ml/cc, không có túi nilon bọc phía ngoài, kim tiêm đã qua sử dụng.

* Trả lại cho bị cáo: 01chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu trắng, màn hình cảm ứng, số IMEI1: 860739036455998, số IMEI2: 860739036455980, chiếc điện thoại đã qua sử dụng.

* Tịch thu hóa giá để sung công quỹ Nhà nước 1/2 giá trị phần tài sản là chiếc xe mô tô có nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, màu đen, biển kiểm soát 97B1-81690, số máy JA38E0431600, số khung 3812JY014484, xe đã qua sử dụng. Trả lại 1/2 giá trị chiếc xe mô tô cho vợ bị cáo là chị Triệu Thị L, sinh năm 1984, trú tại thôn S, xã TQ, huyện N1, tỉnh Bắc Kạn.

*Tạm giữ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 050903, số máy JA38E0431600, số khung 3812JY014484; BKS 97B1-81690, tên chủ xe là Triệu Thanh M do Công an tỉnh Bắc Kạn cấp ngày 03/01/2019 để đảm bảo cho việc thi hành án đối với chiếc xe.

(Hiện trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện N ngày 15 tháng 10 năm 2021)

[4] Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo

[5]. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án phần liên quan trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện(02b);
- TA tỉnh(01b);
- CA huyện(02b);
- Bị cáo(01b);
- Người bào chữa;
- Người có QLNVLQ;
- THA dân sự(01b);
- THA hình sự(01b);
- Hồ sơ CA huyện(01b);
- Sở Tư pháp tỉnh (01b);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- CT phiên tòa(01b);
- Lưu TA.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Lý Thị Luân

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Ngọc Huân Lê Thị Khuyên

Lý Thị Luân

